

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST

Ngày 10 - 7 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Cường.

2. Bà Ngô Thị Thúy Hồng.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Xuân Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn tham gia phiên tòa:
Ông Phan Hoài Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử (Bổ sung) số 42a/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 12/2018/HSST-QĐ ngày 21 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo: Không Nh, sinh ngày 12 tháng 01 năm 1996 tại Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn CL, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Không Ê (1967) và bà Phạm Thị K (1970); chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, bắt tạm giam từ ngày 03/01/2016 đến ngày 30/6/2016 được tại ngoại; bị bắt tạm giam lại vào ngày 25/10/2016 cho đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hồ Khá, luật sư hoạt động tại Văn phòng Luật sư Bình Định - Đoàn Luật sư tỉnh Bình Định, bào chữa cho bị cáo Khổng Nhuận, có mặt.

- *Người bị hại:*

Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn TĐB, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

Chị Mai Thị Thu H, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn TX, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn XV, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

Anh Huỳnh Quốc Đ, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn XV, xã HM, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Lê Thanh B, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn NAD, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 02/01/2016, Khổng Nh đến nhà của Nguyễn Văn T1 và rủ Tính “Tối nay đi làm phi vụ kiếm tiền tiêu”, T1 hiểu ý là đi cướp tài sản. Đến khoảng 22h cùng ngày, Nh điều khiển xe mô tô 77C1-347.67 chở Huỳnh Quốc Đ và Nguyễn Văn T1 đi mua 03 khẩu trang y tế và Nh đưa cho T1 01 con dao bấm. Cả ba đi trên xe mô tô theo hướng xã Hoài Hương - Hoài Xuân - thị trấn Bồng Sơn với mục đích tìm những cặp tình nhân ngồi tâm sự ở những nơi vắng vẻ để cướp tài sản. Không phát hiện ra cặp tình nhân nào, Nh tiếp tục điều khiển xe ra Quốc lộ 1A theo hướng Bắc, tới ngã ba Hoài Thanh (thuộc xã Hoài Thanh Tây) thì rẽ đi về Hoài Hương.

Đến khoảng 00 giờ 40 phút ngày 03/01/2016, thấy anh Phạm Ngọc T và chị Mai Thị Thu H đang ngồi tâm sự tại khu đất trống gần quán cafe PT thuộc thôn CCN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định thì Nhuận dừng xe lại. Nguyễn Văn T1 xuống xe, đi đến dùng dao bấm kề vào cổ anh T và nói “Làm thỉnh, đưa tiền, điện thoại đây”. Anh T sợ nên lấy điện thoại di động hiệu Sony Xperia đưa cho T1. Lúc này, chị H lấy điện thoại di động hiệu Masstel A120 ra để gọi điện thoại cho bạn thì T1 bảo Huỳnh Quốc Đ “Lấy điện thoại của nó luôn”. Đạt đi đến giằng co làm chị H ngã xuống đất, Nh đến lấy

điện thoại của chị H. Sau đó, Nh tiếp tục đến vị trí của anh T lục lấy 01 ví da, bên trong có 1.320.000 đồng, 01 giấy chứng minh nhân dân, 01 giấy chứng nhận quân nhân, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 bằng lái xe ô tô hạng C và 01 thẻ ATM ngân hàng Agribank rồi cả ba lên xe tàu thoát. Đến sáng ngày 03/01/2016, Nh chia cho T1 550.000 đồng, chia cho Đ 200.000 đồng, còn lại Nh lấy 570.000 đồng và 02 điện thoại.

Theo kết luận giám định số 01/HĐĐGTS ngày 11/01/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Hoài Nhơn: 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia trị giá 2.600.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Masstel A120 trị giá 100.000 đồng.

Vật chứng thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu gồm: 720.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia và 01 điện thoại di động hiệu Masstel A120; 01 giấy chứng nhận quân nhân; 01 giấy đăng ký xe mô tô; 01 bằng lái xe ô tô hạng C; 01 mặt dây thắt lưng bằng kim loại, có dòng chữ AZ; 01 đoạn dây thắt lưng màu xám dài 19,5cm, rộng 3,5cm; 01 đoạn dây thắt lưng màu xám dài 103cm, rộng 3,5cm.

Gia đình các bị cáo Khổng Nh, Nguyễn Văn T1 đã bồi thường số tiền 600.000 đồng, các bị hại đã thống nhất việc bồi thường.

Bản cáo trạng số: 261/QĐ-KSĐT ngày 18 tháng 5 năm 2016, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T1 về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Khổng Nh và Huỳnh Quốc Đ về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 60/2016/HSST ngày 18/11/2016, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn quyết định:

- Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 133, điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”.
- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Khổng Nh 05 năm tù về tội “Cướp tài sản”.
- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc Đ 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đều kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 01/12/2016, bị cáo Huỳnh Quốc Đ có đơn rút kháng cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/01/2017, bị cáo Nguyễn Văn T1 rút đơn kháng cáo.

Tại bản án hình sự phúc thẩm số 05/2017/HSPT ngày 11/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định chấp nhận kháng cáo của bị cáo Không Nh. Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, điểm b, p khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Không Nh 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Tại Quyết định kháng nghị giám đốc thẩm số 03/2018/KN-HS ngày 05/01/2018, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử theo thủ tục giám đốc thẩm, hủy Bản án hình sự phúc thẩm và Bản án hình sự sơ thẩm nêu trên về phần hình phạt đối với bị cáo Không Nh, giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm lại phần hình phạt đối với bị cáo Không Nh.

Tại Quyết định số 19/2018/HS-GĐT ngày 06/4/2018, Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng nhận định rằng: Bị cáo Không Nh là người khởi xướng, rủ rê và chuẩn bị hung khí đưa cho bị cáo T1; trực tiếp điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Văn T1 cùng Huỳnh Quốc Đ đi cướp tài sản. Hành vi của bị cáo Không Nh thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, vai trò của bị cáo vừa là người rủ rê, vừa là người thực hành. Tòa án cấp sơ thẩm quá nhấn mạnh đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt bị cáo Không Nh 05 năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T1 07 năm tù là không đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra. Tòa án cấp phúc thẩm không khắc phục sai lầm của Tòa án cấp sơ thẩm, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo Không Nh 04 năm tù là không đánh giá đúng vai trò đầu vụ của bị cáo, không đảm bảo việc cá thể hóa hình phạt đối với vụ án đồng phạm; mức hình phạt trên là không công bằng giữa hành vi phạm tội và hậu quả do từng bị cáo gây ra; không đủ tác dụng trừng trị riêng cũng như ngăn chặn và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này. Từ cơ sở đó, Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng quyết định hủy Bản án hình sự phúc thẩm số 05/2017/HSPT ngày 11/01/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định và Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2016/HSST ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn về phần hình phạt đối với bị cáo Không Nh để xét xử sơ thẩm lại theo quy định của

pháp luật. Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử lại theo thủ tục chung.

Ngày 15/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định thụ lý vụ án hình sự sơ thẩm số 22/2018/TLST-HS đối với bị cáo Không Nh và tiến hành xét xử lại theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn giữ nguyên quyết định như Cáo trạng số 261/QĐ-KSĐT ngày 18/5/2016 đã truy tố đối với bị cáo Không Nh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 1999) xử phạt bị cáo Không Nh từ 07 đến 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”.

Người bào chữa cho bị cáo Không Nh trình bày lời bào chữa: Tình tiết định khung giữa bị cáo Không Nh và Nguyễn Văn T1 là không giống nhau, do đó, hình phạt dành cho bị cáo Không Nh bằng hoặc cao hơn bị cáo Nguyễn Văn T1 là không đảm bảo quy định của pháp luật. Bị cáo Không Nh chỉ có một tình tiết định khung, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, bị hại đã có đơn bãi nại đối với bị cáo, ông ngoại bị cáo là liệt sĩ, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 133, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù về tội Cướp tài sản.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Không Nh khai nhận rằng: Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 03/01/2016, tại khu đất trống gần quán cafe PT thuộc thôn CCN, xã HH, huyện HN, tỉnh Bình Định, bị cáo Không Nh cùng các bị cáo Nguyễn Văn T1, Huỳnh Quốc Đ cướp tài sản của anh Phạm Ngọc T và chị Mai Thị Thu H. Bị cáo Nh thừa nhận rằng chính bị cáo là người chuẩn bị khẩu trang y tế cho các bị cáo, đưa

con dao bấm cho bị cáo T và điều khiển xe mô tô chở các bị cáo T và Đ đi cướp tài sản, đồng thời, bị cáo Nh cũng là người thực hiện hành vi cướp tài sản.

Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định, hành vi của bị cáo Không Nh đã phạm vào tội “Cướp tài sản” được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 133 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Do đó, quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn phù hợp nên được chấp nhận.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Người bào chữa cho bị cáo xuất trình những tài liệu phù hợp quy định của pháp luật; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, các bị hại, đương sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Hành vi của Nguyễn Văn T1 và Huỳnh Quốc Đ đã được Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2016/HSST ngày 18/11/2016 và đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

[4] Trong quá trình xem xét quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn bãi nại đối với bị cáo, ông ngoại của bị cáo là liệt sĩ. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Trong vụ án này, bị cáo Không Nh là người khởi xướng, rủ rê và chuẩn bị hung khí, trực tiếp điều khiển xe mô tô chở đồng bọn đi cướp tài sản đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi cướp. Vai trò của bị cáo Nh vừa là người tổ chức, vừa là người thực hành. Cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của pháp luật để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết xong, không phát sinh thêm yêu cầu nên không xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án hình sự sơ thẩm số 60/2016/HSST ngày 18/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn và đã có hiệu lực pháp luật nên không xét.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Khổng Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 133, các điểm b, p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999: Tuyên bố bị cáo Khổng Nh phạm tội Cướp tài sản:

Xử phạt bị cáo Khổng Nh 07 (Bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 25/10/2016, được trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2016 đến ngày 30/6/2016.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, không phát sinh yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xét.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14: Bị cáo Khổng Nh phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Hoài Nhơn;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Nhơn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hoài Nhơn;
- Bị cáo, bị hại, đương sự;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

